TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 08/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Tâm và bà Mã Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 56/2025/TLST-HS ngày 05/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn T; giới tính: nam; tên gọi khác: không có;Sinh ngày 07 tháng 9 năm 1997, tại xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm P, xã T, tỉnh Cao Bằng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1974 và bà Liêu Thị H, sinh năm 1971, đều làm nghề trồng trọt và trú tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm P, xã T, tỉnh Cao Bằng); Anh chị em ruột: bị can là con út trong gia đình có 02 anh, em; Vợ: Nông Thị H1, sinh năm 1995, nghề nghiệp: giáo viên, trú tại trường Mầm non, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Con: bị cáo có 01 con sinh năm 2020;

Tiền án: bị cáo có 01 tiền án. Ngày 30/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng) xử phạt 30 tháng tù về Tội cố ý gây thương tích, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 13/01/2023, chấp hành xong án phạt tù, trở về địa phương; chưa được xóa án tích nên bị coi là tái phạm nguy hiểm;

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2025 đến nay tại Phân trại Tạm giam khu vực T, Trại Tạm giam Công an tỉnh C.

2. Họ và tên: Hoàng Văn T1; giới tính: nam; tên gọi khác: không có; Sinh ngày 25 tháng 10 năm 1992, tại xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm G, xã T, tỉnh Cao Bằng); Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; Con ông Hoàng Văn C1 (đã chết) và bà Tô Thị V, sinh năm 1974, nghề nghiệp: trồng trọt, trú tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm G, xã T, tỉnh Cao Bằng); Anh chị em ruột: bị cáo là con cả trong gia đình có 02 anh, em; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: bị cáo có 01 tiền án. Ngày 29/10/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về Tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép, quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/3/2023 chấp hành xong án phạt tù, trở về địa phương; chưa được xóa án tích nên bị coi là tái phạm;

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2025 đến nay tại Phân trại Tạm giam khu vực T, Trại Tạm giam Công an tỉnh C.

Người làm chứng:

+ Dương Mạnh H2, sinh năm 1997; Địa chỉ: xóm R, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm R, xã T, tỉnh Cao Bằng);

+ Lương Văn Q, sinh năm 1995; Địa chỉ: xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm G, xã T, tỉnh Cao Bằng);

+ Lý Văn H3, sinh năm 1997; Địa chỉ: xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm G, xã T, tỉnh Cao Bằng) ;

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh C chủ trì phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma tuý Công an huyện T và Công an xã K, huyện T làm nhiệm vụ tại đoạn đường liên xóm thuộc xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi đến nhà Hoàng Văn T1, sinh năm 1992, trú tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Nguyễn Văn T, sinh năm 1997, trú tại xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang đứng trước hiên nhà có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên phải Nguyễn Văn T đang mặc có 01 túi ni ong dạng túi zip, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. Nguyễn Văn T khai là ma túy, loại heroine, T cất giấu để sử

dụng và đã bán cho Hoàng Văn T1. Đồng thời, tổ công tác phát hiện Hoàng Văn T1 đang ngồi ở bàn uống nước trong nhà. Tại bàn uống nước phía trước vị trí Hoàng Văn T1 đang ngồi có 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều có chứa chất bột màu trắng. Hoàng Văn T1 khai là ma tuý, loại heroine, số ma tuý này Hoàng Văn T1 vừa mua với Nguyễn Văn T với số tiền 400.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T, Hoàng Văn T1 và thu giữ số vật chứng trên theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ đối với Nguyễn Văn T 900.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T1, phát hiện và thu giữ 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng, 01 dao lam đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu vàng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T, phát hiện và thu giữ 01 dao lam đã qua sử dụng.

Cùng ngày 13/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu gửi giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng 0,32 gam. Số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T1 có khối lượng 0,26 gam. Tại kết luận giám định số 121/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng K, Công an tỉnh C kết luận: "Hai mẫu chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma tuý, loại Heroine".

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: khoảng 09 giờ ngày 13/01/2025, Nguyễn Văn T đi bộ đến nhà của Hoàng Văn T1 tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng chơi. Khi đi T1 cất giấu vào túi quần và đem theo 01 túi ni ong dạng túi zip bên trong có chứa ma tuý, loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời. Khi đến nhà Hoàng Văn T1, không thấy ai ở trong nhà nhưng cửa không khóa, do có quen biết từ trước nên Nguyễn Văn T vào nhà Hoàng Văn T1 ngồi ở bàn uống nước. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Hoàng Văn T1 về nhà. Hoàng Văn T1 hỏi mua ma túy với Nguyễn Văn T với số tiền 400.000 đồng. Nguyễn Văn T đồng ý. Sau khi nhận tiền từ Hoàng Văn T1, Nguyễn Văn T đem số ma túy cất giấu trong túi quần ra chia và gói thành 02 gói nhỏ gói bằng giấy bạc rồi đưa cho Hoàng Văn T1, số ma túy còn lại Nguyễn Văn T cất giấu vào túi quần. Sau đó, Nguyễn Văn T đi ra phía trước cửa nhà Hoàng Văn T1 thì bị phát hiện, bắt quả tang. Nguyễn Văn T bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ đầu tháng 01 năm 2025, loại ma túy bán là heroine. Địa điểm bán ma túy ở đường đi lại trong xóm P, xã K, huyện T và tại xóm G, xã K, huyện T. Thời gian bán ma túy không theo giờ cố định. Những người mua ma tuý với bị cáo có người gặp trực tiếp, có người gọi trước cho bị cáo qua ứng dụng facebook để hỏi mua. Bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Dương Mạnh H2, sinh năm 1997, trú tại xóm R, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Lần gần nhất bán ma túy cho H2 là ngày 11/01/2025.

Bán cho Lương Văn Q, sinh năm 1995, trú tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng, thời gian vào ngày 11 và ngày 13/01/2025.

Bán cho Lý Văn H3, sinh năm 1997, trú tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 100.000 đồng, vào tối ngày 12/01/2025.

Bán cho Hoàng Văn T1, sinh năm 1992, trú tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, gồm 02 lần 200.000 đồng vào các ngày 10, 11/01/2025 và lần gần nhất bán ma túy cho Hoàng Văn T1 là vào ngày 13/01/2025 như đã trình bày ở trên.

Hoàng Văn T1 khai nhận, Hoàng Văn T1 bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 12 năm 2024. Loại ma túy bán là heroine. Thời gian bán ma túy không cố định trong ngày. Địa điểm bán ma túy ở khu vực trước cửa nhà bị cáo và đoạn đường trong xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Những người mua ma túy với bị cáo trực tiếp đến gặp bị cáo để hỏi mua ma túy. Bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Lý Văn H3, sinh năm 1997, trú tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, lần 01 vào ngày 08/01/2025 với số tiền 200.000 đồng; lần 02 vào ngày 11/01/2025 với số tiền 100.000 đồng.

Bán cho Lương Văn Q, sinh năm 1995, trú tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 100.000 đồng vào ngày 09/01/2025.

Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho một số người khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể.

Nay các bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251 đối với bị cáo Nguyễn Văn T và áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Hoàng Văn T1; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả 2 bị cáo. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù và bị cáo Hoàng Văn T1 từ 7 đến 8 năm tù. Về hình phạt bổ sung không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ, 01 dao lam phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở đối với Nguyễn Văn T; 01 dao lam, 01 cân tiểu ly, 03 mảnh giấy bạc phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T1; Tịch thu để sung công quỹ đối với bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng màn hình cảm ứng, số tiền 900.000 đồng tạm giữ khi khám xét đối với bị cáo. Truy thu bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.700.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 900.000 đồng tạm giữ khi khám xét đối với bị cáo, nay bị cáo còn phải nộp số tiền 800.000 đồng; truy thu bị cáo Hoàng Văn T1 số tiền 400.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Buộc các bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2025, tại xóm G, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh C phối hợp với tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma tuý Công an huyện T và Công an xã K bắt quả tang Nguyễn Văn T và Hoàng Văn T1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ đối với Nguyễn Văn T 0,32 gam heroine. Thu giữ đối với Hoàng Văn T1 0,26 gam heroine. Số ma túy thu giữ đối với Hoàng Văn T1 là do Hoàng Văn T1 mua với Nguyễn Văn T, do đó Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,58 gam heroine. Qua quá trình điều tra đã làm rõ được:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã bán ma túy 09 lần cho 04 người, thu được 1.700.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Văn T1 đã bán ma túy 03 lần cho 02 người, thu được 400.000 đồng.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý. Các bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Ngoài ra đối với bị cáo Nguyễn văn T phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích, bị cáo đã bị kết án 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự có mức

án cao nhất của khung hình phạt là 10 năm tù nên bị cáo bị áp dụng thêm điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội các bị cáo đều đã có tiền án chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn T về tình tiết có tiền án chưa được xóa án tích đã bị áp dụng truy tố theo điểm q (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, nên tình tiết đã có tiền án chưa được xóa án tích không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình. Đối với bị cáo Hoàng Văn T1 tình tiết đã có tiền án chưa được xóa án tích sẽ bị áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, cần thiết phải xử nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, 02 mảnh giấy bạc) vụ mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm G - K - T- Cao Bằng, ngày 13/01/2025”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Cao Bằng.

- 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, túi ni lông) vụ mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm G - K - T - Cao Bằng, ngày 13/01/2025”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Cao Bằng.

- 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (01 dao lam) phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở Nguyễn Văn T ngày 13/01/2025”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã K.

- 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (01 dao lam, 01 cân tiểu ly, 03 mảnh giấy bạc, phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở H ngày 13/01/2025”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã K.

- Tịch thu đối với bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng, số I: 353336074133142, điện thoại cũ đã qua sử dụng; số tiền 900.000 đồng thu giữ khi khám xét đối với bị cáo, để sung vào ngân sách nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cao Bằng) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/6/2025.

Truy thu đối với các bị cáo số tiền do thu lợi bất chính từ việc mau bán trái phép chất ma túy mà có cụ thể: Truy thu bị cáo Nguyễn Văn T 1.700.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 900.000 đồng thu giữ khi khám xét đối với bị cáo, nay bị cáo còn phải nộp số tiền 800.000 đồng; bị cáo Hoàng Văn T1 400.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo đều là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người bán ma tuý cho Nguyễn Văn T nên cơ quan điều tra không điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

[7]. Đối với Dương Mạnh H2, Lý Văn H3 và Lương Văn Q đều là người nghiện chất ma túy, được mua ma túy với các bị cáo để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Quá trình điều tra H2, H3 và Q đã thành khẩn khai báo, hợp tác với Cơ quan điều tra để làm rõ bản chất vụ án một cách khách quan, nhanh chóng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T không xử lý các đối tượng trên mà nhắc nhở, răn đe, giáo dục để trở thành công dân tốt.

[8]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Hoàng Văn T1.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Văn T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 13/01/2025.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T1 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 13/01/2025.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng (chất bột màu trắng, 02 mảnh giấy bạc) vụ mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm G - K - T- Cao Bằng, ngày 13/01/2025", mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Cao Bằng.

- 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng (chất bột màu trắng, túi ni lông) vụ mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm G - K - T- Cao Bằng, ngày 13/01/2025", mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Cao Bằng.

- 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng (01 dao lam) phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở Nguyễn Văn T ngày 13/01/2025", mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã K.

- 01 (một) chiếc phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng (01 dao lam, 01 cân tiểu ly, 03 mảnh giấy bạc, phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở H ngày 13/01/2025", mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã K.

Tịch thu đối với bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng, số I:353336074133142, điện thoại cũ đã qua sử dụng; số tiền 900.000 đồng thu giữ khi khám xét đối với bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/6/2025.

Truy thu đối với các bị cáo số tiền do thu lợi bất chính từ việc mau bán trái phép chất ma túy mà có cụ thể:Truy thu bị cáo Nguyễn Văn T 1.700.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 900.000 đồng thu giữ khi khám xét đối với bị cáo, nay bị cáo còn phải nộp số tiền 800.000 đồng; bị cáo Hoàng Văn T1 400.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Văn T1 phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 3 - Cao Bằng;
- Phân trại tạm giam khu vực Trùng Khánh;
- Phòng THADS khu vực 3 - Cao Bằng;
- UBND xã K - B *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Quốc Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Xuân - Phương Văn Tư **Nông Văn Tùng**